

Số: 125/BC-HĐQT

Quy Nhơn, ngày 30 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG QUY NHƠN**
 - Địa chỉ trụ sở chính : 02 đường Phan Chu Trinh, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
 - Điện thoại : (0256) 3892363; Fax: (0256) 3891783
 - Email: : info@quynhonport.vn
 - Vốn điều lệ : 404.099.500.000 đồng
 - Mã chứng khoán : QNP
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn được thành lập và hoạt động kể từ ngày 12/8/2024.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Ngày 28/4/2025, Công ty tổ chức kỳ họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2025. Tại đại hội, ngoài các nội dung của kỳ họp thường niên, ĐHĐCD đã biểu quyết thông qua việc: miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.

Sst	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2025/NQ-ĐHĐCD	28/4/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2025 thông qua: - Báo cáo của Hội đồng quản trị về Kết quả hoạt động năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025. - Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. - Báo cáo Kết quả thực hiện dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn và các công việc Hội đồng quản trị thực hiện theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông về triển khai dự án.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Tờ trình về việc thông qua Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán. - Tờ trình về việc thông qua phương án Phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2024 và Kế hoạch cổ tức năm 2025. - Tờ trình về việc thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2024, Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty. - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025. - Tờ trình về việc Miễn nhiệm và Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn, nhiệm kỳ 2023 – 2028.

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Họ và tên	Chức vụ (thành viên HDQT độc lập, thành viên HDQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	Chủ tịch HDQT (được bầu làm Chủ tịch HDQT từ ngày 29/11/2023)	23/5/2023	-
2	Ông Lê Hồng Quân	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc	23/5/2023	-
3	Ông Nguyễn Thành Nam	Thành viên HDQT không điều hành	23/5/2023	28/4/2025
4	Ông Phạm Đăng Cao	Thành viên HDQT độc lập	23/5/2023	28/4/2025
5	Ông Đặng Huy Cường	Thành viên HDQT không điều hành	12/4/2024	28/4/2025
6	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	Thành viên HDQT độc lập	28/4/2025	-
7	Ông Nguyễn Ngọc Tới	Thành viên HDQT không điều hành	28/4/2025	-
8	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	Thành viên HDQT không điều hành	28/4/2025	-

2. Các cuộc họp HĐQT:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 cuộc họp (trực tiếp, trực tuyến). Thông tin các cuộc họp Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2025 như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Dũng	03	100%	
2	Ông Lê Hồng Quân	03	100%	
3	Ông Nguyễn Thành Nam	02	66,67%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
4	Ông Đặng Huy Cường	02	66,67%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
5	Ông Phạm Đăng Cao	02	66,67%	Miễn nhiệm TV HĐQT từ ngày 28/4/2025
6	Bà Nguyễn Thị Mai Anh	01	33,33%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
7	Ông Nguyễn Ngọc Tới	01	33,33%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025
8	Ông Nguyễn Quang Vĩnh	01	33,33%	Được bầu làm TV HĐQT từ 28/4/2025

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện các nhiệm vụ, công tác theo Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo và giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong các công việc:

- Hội đồng quản trị phối hợp với Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát tổ chức nhiều cuộc họp quan trọng liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty, thống nhất đưa ra các định hướng, kế hoạch thực thi liên quan đến hoạt động kinh doanh, đầu tư, tổ chức bộ máy và các vấn đề quan trọng khác. Theo dõi việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Điều lệ Công ty, các quy chế quản trị nội bộ và các quy định hiện hành trong các mặt hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2025 phù hợp với nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên. Tổng Giám đốc có phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các Phó Tổng Giám đốc và định kỳ tổ chức họp giao ban tuần, tháng để đánh giá kết quả thực hiện công việc trong kỳ và giao kế hoạch công việc. Các thành viên trong Ban Tổng Giám đốc có tinh thần trách nhiệm và phối hợp công tác tốt.

- Các thành viên HĐQT được phân công theo dõi một số lĩnh vực chuyên môn đã chủ động làm việc trực tiếp với Ban Tổng Giám đốc, các Phòng/Đơn vị trực thuộc có liên quan để có các ý kiến chỉ đạo kịp thời/đề xuất xử lý công việc nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành; đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn; lan tỏa văn hóa Kaizen...

- Thành viên HĐQT chuyên trách thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban định kỳ và đột xuất, chủ động đóng góp ý kiến để các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được triển khai có hiệu quả, nhanh chóng nhằm quản lý tốt các hoạt động kinh doanh, đầu tư của Công ty.

- Việc cung cấp thông tin và báo cáo cho các thành viên Hội đồng quản trị không điều hành được thực hiện thường xuyên và đầy đủ thông qua văn bản, hệ thống văn phòng điện tử của Công ty, điện thoại, email về tình hình hoạt động của Công ty để thống nhất ý kiến chỉ đạo và ra các quyết định phục vụ kịp thời cho công việc chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc.

Đánh giá chung: Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, Hội đồng quản trị Công ty đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty trong việc giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Tính đến ngày 30/06/2025, thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ bao gồm các cá nhân có tên sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên của tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị
1	Ông Phạm Đăng Cao	Trưởng Tiểu ban	- Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024. - Không còn là Trưởng Tiểu ban từ ngày 28/4/2025.
2	Bà Nguyễn Mai Anh	Trưởng Tiểu ban	- Bắt đầu là Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/5/2025.
3	Bà Lê Thị Thanh Hải	Thành viên	- Bắt đầu là thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ từ ngày 12/8/2024.

Chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ, Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và người làm công tác kiểm toán nội bộ thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế Kiểm toán nội bộ Công ty.

Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký Công ty giúp việc cho Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ theo đúng quy định của Pháp luật, Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị trong 6 tháng đầu năm 2025:

(Phụ lục 1 đính kèm)

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đỗ Tuấn Nam	Trưởng BKS	Miễn nhiệm ngày 28/4/2025	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh, Cử nhân Kinh tế
2	Bà Vũ Thị Diệp	Trưởng BKS	23/5/2023 (được bầu làm Trưởng BKS từ ngày 28/4/2025)	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán
3	Bà Phan Thị Mai	Thành viên BKS	23/5/2023	Cử nhân Kinh tế
4	Bà Đoàn Thu Huyền	Thành viên BKS	28/4/2025	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Tuấn Nam	02/03	66,67%	100%	Không còn là Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025
2	Bà Vũ Thị Diệp	03/03	100%	100%	
3	Bà Phan Thị Mai	03/03	100%	100%	
4	Bà Đoàn Thu Huyền	01/03	33,33%	100%	Trở thành Thành viên BKS từ ngày 28/4/2025

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong 6 tháng đầu năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác giám sát đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bên có liên quan theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các văn bản quản trị nội bộ, tập trung vào một số hoạt động chính như sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư dự án, quản trị công ty, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Nghị quyết/Quyết định của HĐQT, Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc theo quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và các văn bản quản trị nội bộ.

- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý, bán niên; phân tích số liệu trên Báo cáo tài chính để đánh giá tình hình kinh doanh thực tế so với kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua, từ đó triển khai kế hoạch kinh doanh cho các quý tiếp theo, đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư phát triển Cảng Quy Nhơn.

- Rà soát hợp đồng, giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị Công ty.

Đánh giá chung: Hội đồng quản trị đã định hướng và chỉ đạo hoạt động của Công ty, đồng

thời giám sát, hỗ trợ Ban Điều hành triển khai kế hoạch kinh doanh, đầu tư. Ban Điều hành bám sát hoạt động kinh doanh, chủ động trong công tác điều hành và đưa ra nhiều đề xuất, kiến nghị quan trọng giúp Hội đồng quản trị có những chỉ đạo kịp thời và đưa ra những giải pháp để hạn chế những bất lợi của tình hình kinh doanh trong 6 tháng đầu năm 2025. Nhìn chung, hệ thống quản trị và điều hành đảm bảo năng lực đáp ứng hoạt động kinh doanh hiện tại của Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp được tổ chức trực tiếp, trực tuyến của Hội đồng quản trị và các cuộc họp cần thiết khác. Ban kiểm soát tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban điều hành tại các cuộc họp; phối hợp thực hiện các mục tiêu đã được ĐHCĐ phê duyệt; đồng thời kiến nghị thay đổi, đề xuất điều chỉnh cần thiết để góp phần tăng cường hiệu quả quản lý, điều hành Công ty. Hầu hết các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đều được ghi nhận và điều chỉnh kịp thời.

- Hội đồng quản trị đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban Kiểm soát. Đồng thời, Ban điều hành cũng tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý doanh nghiệp để hoạt động luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và đạt hiệu quả cao nhất.

5. Hoạt động khác của BKS:

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 09/6/2021, Ban kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát để triển khai thực hiện các công việc hiệu quả và có trọng tâm.

IV. Ban điều hành

Stt	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Lê Hồng Quân	30/04/1977	Thạc sỹ chuyên ngành Quản lý hàng hải	27/7/2022
2	Ông Trần Vũ Thanh Quang	31/12/1975	Cử nhân Quản trị kinh doanh	10/11/2022
3	Ông Hồ Liên Nam	04/03/1976	Kỹ sư Kinh tế vận tải biển	10/11/2022
4	Ông Đặng Văn Hòa	30/09/1973	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí	29/11/2023

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Kim Toàn	12/3/1975	Kỹ sư Kinh tế kỹ thuật	04/3/2021

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

- Ngày 27/02/2025, Công ty đã tổ chức khóa đào tạo về chủ đề “Đáp ứng vượt mong đợi của khách hàng” cho Ban Điều hành, trưởng các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Ngày 10/4/2025, Công ty tổ chức khóa đào tạo về Phương pháp định biên và định mức lao động hiệu quả trong doanh nghiệp cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Ngày 16/5/2025 và ngày 20/6/2025, Công ty đã tổ chức Chương trình đào tạo “Leadership - Kỹ năng lãnh đạo quản lý” Chủ đề 1: Tư duy lãnh đạo - Lãnh đạo làm gương với cam kết 5C đáp ứng vượt sự mong đợi của khách hàng và Chủ đề 2: Lãnh đạo vượt qua chuyển biến cho Ban Điều hành, Người phụ trách quản trị Công ty, lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Ngoài ra, trong 06 tháng đầu năm 2025, Công ty cũng đã tổ chức một số khóa đào tạo khác cho các đối tượng Ban Điều hành, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Công ty, Thư ký Công ty như: đào tạo về Bộ Quy tắc ứng xử COC của Cảng Quy Nhơn; Đào tạo trực tuyến Elearning chủ đề “Thích ứng nhanh chóng với sự thay đổi” năm 2025; Cách thức giao tiếp, huấn luyện AI trở thành trợ lý ảo đắc lực trong công việc.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục 2 đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC (VIMC Lines)	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC là công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	0110710348 cấp ngày 10/5/2024 tại Hà Nội	Số 1, phố Đào Duy Anh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết số 127/NQ-HĐQT ngày 28/6/2024 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: Cảng Quy Nhơn cung cấp dịch vụ sửa chữa và dịch vụ xếp dỡ, cầu bến container. - Tổng giá trị giao dịch 06 tháng đầu năm 2025 (doanh thu): 5,2 tỷ đồng.	
2	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam (Vosa Quy Nhơn)	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam là Công ty con của VIMC. VIMC là Công ty mẹ của QNP	0300437898-009 cấp ngày 03/01/2007 tại tỉnh Bình Định	147 Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	6 tháng đầu năm 2025	Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Nghị quyết số 162/NQ-HĐQT ngày 01/08/2024 của Hội đồng quản trị Công ty	- Nội dung: thuê mặt bằng làm văn phòng làm việc, và xếp dỡ, giao nhận, cung ứng các dịch vụ hàng hải. - Tổng giá trị giao dịch 06 tháng đầu năm 2025 (doanh thu): 13,2 triệu đồng.	
3	Công ty TNHH MTV Dịch vụ	QPL là công ty TNHH MTV do Công ty cổ phần	4101616138 cấp ngày 01/6/2022 tại	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành	6 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 137/NQ-HĐQT ngày	- Tổng giá trị giao dịch 6 tháng đầu năm 2025: cho thuê cửa hàng	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
	Logistics Cảng Quy Nhơn (QPL)	Cảng Quy Nhơn làm chủ sở hữu	Sở KH&ĐT tỉnh Bình Định, thay đổi lần thứ 02 ngày 12/6/2024	phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định		24/6/2022 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 251/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.	xăng dầu Cảng Quy Nhơn; thuê quản lý, vận hành khai thác cung ứng nước ngọt; cung cấp nước ngọt cho khách hàng; cho thuê cơ sở hạ tầng nhà văn phòng làm việc; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu xe, sửa chữa, và dịch vụ liên quan đến phương tiện vận tải bộ; cho thuê mặt bằng bãi cảng làm bãi đậu đỗ phương tiện vận tải bộ; thuê kho lưu chứa hàng hóa; thuê phương tiện vận chuyển, xếp dỡ hàng hóa; cung cấp dịch vụ tại cảng; mua lốp xe, vật tư lốp xe phục vụ sản xuất; mua bán nhiên liệu.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
							- Tổng giá trị giao dịch 6 tháng đầu năm 2025: + Doanh thu với bên liên quan: 10,74 tỷ đồng; + Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan: 16,22 tỷ đồng.	
4	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn	CTCP Cảng Quy Nhơn sở hữu 16,68% vốn điều lệ CTCP Tân Cảng Quy Nhơn; Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc CTCP Cảng Quy Nhơn là Chủ tịch HĐQT CTCP Tân Cảng Quy Nhơn (kể từ 26/4/2023)	4100694020 cấp ngày 28/01/2008 tại tỉnh Bình Định	Số 03 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	6 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 63/NQ-HĐQT ngày 19/7/2017 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 03/01/2020 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 160/NQ-HĐQT ngày 29/12/2023 về việc ký kết Phụ lục Hợp đồng hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu	- Nội dung: hợp tác kinh doanh khai thác hạ tầng cầu cảng thuộc quyền sở hữu của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng mở rộng sau cầu cảng của Tân Cảng Quy Nhơn; thuê mặt bằng bãi và mặt bằng phục vụ lưu thông phương tiện của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn; cung cấp điện tại cầu bến Tân Cảng Quy Nhơn.	

S/tt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
						cảng với CTCP Tân Cảng Quy Nhơn. - Nghị quyết số 87/NQ-HĐQT ngày 25/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 252/NQ-HĐQT ngày 17/12/2024 của Hội đồng quản trị Công ty.	- Tổng giá trị giao dịch 6 tháng đầu năm 2025: + Doanh thu với bên liên quan: 31 triệu đồng. + Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan: 16,05 tỷ đồng.	
5	Công ty cổ phần Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải	VIMC là Công ty mẹ của QNP. CTCP Tư vấn xây dựng công trình Hàng hải là công ty liên kết của VIMC.	Số 0200119411 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần 10 ngày 24/06/2021	72 Trần Đăng Ninh, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, Hà Nội	6 tháng đầu năm 2025	- Nghị quyết số 88/NQ-HĐQT ngày 26/4/2024 của Hội đồng quản trị Công ty. - Nghị quyết số 31/NQ-HĐQT ngày 28/02/2025 của Hội đồng quản trị Công ty.	- Nội dung: tư vấn, gói thầu TV 05: Lập thiết kế BVTV - Dự toán công trình “dự án mở rộng Cảng Quy Nhơn đến năm 2030 tại phường Hải Cảng ,TP Quy Nhơn (giai đoạn 1)”; tư vấn Thiết kế bản vẽ thi công – dự toán công trình: Đầu tư xây dựng kho chuyên dụng – Cảng Quy Nhơn.	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (BCTC riêng)	Ghi chú
							- Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan trong 6 tháng đầu năm 2025: 544,70 triệu đồng	
6	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP tại Hải Phòng	Chi nhánh của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC). VIMC là Công ty mẹ của QNP	0100104595-003 cấp ngày 14/7/1998 tại Hải Phòng	Số 282 Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	6 tháng đầu năm 2025		- Nội dung: lưu trú khách sạn. - Tổng giá trị thanh toán cho bên liên quan trong 6 tháng đầu năm 2025: 925,92 nghìn đồng.	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Giao dịch với Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn (thông tin chi tiết đã nêu tại Mục VII.2).

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục 3 đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Cty;
- HĐQT Cty;
- Ban kiểm soát Cty;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Dũng

PHỤ LỤC 1: CÁC NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
1.		01/QĐ-HĐQT	07/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế Lựa chọn nhà thầu của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn (tạm thời)	100%
2.		04/QĐ-HĐQT	14/01/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu tư vấn (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
3.	05/NQ-HĐQT		15/01/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm chức danh Phó Trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
4.	08/NQ-HĐQT		24/01/2025	Nghị quyết bổ nhiệm chức danh Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán và Phó trưởng phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	80%
5.		10/QĐ-HĐQT	03/02/2025	Quyết định phê duyệt Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn.	80%
6.	14/NQ-HĐQT		12/02/2025	Nghị quyết kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
7.	15/NQ-HĐQT		13/02/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập.	100%
8.	18/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu dự kiến về Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
9.	20/NQ-HĐQT		18/02/2025	Nghị quyết chủ trương tham gia chương trình mua tập trung bảo hiểm tài sản năm 2025 - 2026.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
10.		22/QĐ-HĐQT	19/02/2025	Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế, lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán các hạng mục công trình Dự án: Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu tổng thể của Dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	80%
11.	24/NQ-HĐQT		21/02/2025	Nghị quyết phương án thực hiện hỗ trợ di dời cho các hộ dân bị ảnh hưởng để thực hiện dự án Mở rộng Cảng Quy Nhơn.	100%
12.		25/QĐ-HĐQT	25/02/2025	Quyết định kiện toàn Hội đồng thẩm tra quyết toán vốn dự án đầu tư tại Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
13.	26/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết phiên họp ngày 27/02/2025, kỳ họp thứ I năm 2025.	100%
14.	27/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết Giao chỉ tiêu BSC-KPI năm 2025.	100%
15.	28/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2025 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
16.	29/NQ-HĐQT		27/02/2025	Nghị quyết các nội dung biểu quyết tại cuộc họp HĐQT và ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn.	100%
17.	31/NQ-HĐQT		28/02/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty cổ phần Tư vấn Xây dựng Công trình Hàng hải và Ban quản lý dự án chuyên ngành hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTcổ phần.	100%
18.		33/QĐ-HĐQT	07/03/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án nâng cấp bãi container số 3 - Cảng Quy Nhơn; Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án (Giai đoạn thực hiện dự án).	100%
19.		36/QĐ-HĐQT	13/03/2025	Quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Dự án Cải tạo, nâng cấp hệ thống điện Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 1).	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
20.		37/QĐ-HĐQT	14/03/2025	Quyết định về việc thành lập Tổ thẩm định dự án đầu tư Dự án: Đầu tư xây dựng nâng cấp bến số 1 - Cảng Quy Nhơn (giai đoạn 2).	100%
21.	42/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chủ trương bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
22.	44/NQ-HĐQT		26/03/2025	Nghị quyết chấp thuận ủy quyền của Thành viên Hội đồng quản trị.	100%
23.		45/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
24.		46/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách Đại biểu phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
25.		47/QĐ-HĐQT	26/03/2025	Quyết định thành lập Tổ giúp việc phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
26.		49/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Lao động tiên tiến" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
27.		50/QĐ-HĐQT	28/03/2025	Quyết định công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" năm 2024 cho cán bộ quản lý chuyên trách Công ty	100%
28.	54/NQ-HĐQT		31/03/2025	Nghị quyết thay đổi thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.	100%
29.		58/QĐ-HĐQT	03/04/2025	Quyết định phê duyệt điều chỉnh cơ cấu khoản mục chi phí thay thế, sửa chữa thiết bị, thuộc dự án Mua sắm thiết bị khai thác container đã qua sử dụng.	100%
30.	59/NQ-HĐQT		04/04/2025	Nghị quyết thông qua chương trình, nội dung tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%



Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
31.	60/NQ-HĐQT		04/04/2025	Nghị quyết bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng Đầu tư và Trưởng phòng Kỹ thuật.	100%
32.	66/NQ-HĐQT		18/04/2025	Nghị quyết phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương, Quỹ thù lao thực hiện năm 2024 và Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
33.	67/NQ-HĐQT		22/04/2025	Nghị quyết về việc không thực hiện các gói thầu kiểm toán độc lập đối với một số dự án đầu tư mua sắm thiết bị	100%
34.	68/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2024, kế hoạch Quỹ tiền lương năm 2025 của Người lao động và Ban Điều hành Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
35.	69/NQ-HĐQT		23/04/2025	Nghị quyết về việc trích lập Quỹ tiền lương dự phòng năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
36.	71/NQ-HĐQT		25/04/2025	Nghị quyết về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn năm 2025	100%
37.	79/NQ-HĐQT		28/04/2025	Nghị quyết triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.	100%
38.		80/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định ban hành Sổ tay văn hóa Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
39.		81/QĐ-HĐQT	28/04/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ các Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
40.	83/NQ-HĐQT		12/05/2025	Nghị quyết về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%
41.	84/NQ-HĐQT		12/05/2025	Quyết định về việc Nhân sự Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
42.	87/NQ-HĐQT		15/05/2025	Nghị quyết phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
43.	88/NQ-HĐQT		19/05/2025	Nghị quyết xếp mức lương cơ bản đối với Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách.	100%
44.	90/NQ-HĐQT		23/05/2025	Nghị quyết chi trả cổ tức năm 2024 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%
45.		96/QĐ-HĐQT	29/05/2025	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công các hạng mục công trình: Dự án Đầu tư xây dựng kho hàng chuyên dụng - Cảng Quy Nhơn; Dự toán gói thầu, điều chỉnh kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu.	100%
46.	98/NQ-HĐQT		30/05/2025	Nghị quyết kế hoạch sử dụng lao động; Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2025 của Công ty TNHH MTV DV Logistics Cảng Quy Nhơn.	100%
47.		99/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư xe đào bánh xích gầu 0,5m ³ .	100%
48.		100/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Xe nâng container có hàng.	100%
49.		101/QĐ-HĐQT	02/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành công trình Sửa chữa, cải tạo khu nhà làm việc Trung tâm điều hành sản xuất.	100%
50.	102/NQ-HĐQT		05/06/2025	Nghị quyết lựa chọn ngân hàng cấp tín dụng Dự án Đầu tư cảng trực quay đa năng trên Bến số 1 - Cảng Quy Nhơn.	100%
51.	108/NQ-HĐQT		11/06/2025	Nghị quyết ký hợp đồng với Công ty TNHH Cảng Quốc tế SP-PSA.	100%
52.	109/NQ-HĐQT		16/06/2025	Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn.	100%

Stt	Số hiệu		Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
	Nghị Quyết	Quyết định			
53.		110/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư mua sắm xe xúc gầu có cabin phục vụ sản xuất.	100%
54.		111/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành Dự án Đầu tư Khung chụp spreader cầu QC.	100%
55.		112/QĐ-HĐQT	16/06/2025	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành dự án Đầu tư xe ủi bánh xích.	100%
56.	117/NQ-HĐQT		16/07/2025	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch Kiểm toán nội bộ năm 2025 của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.	100%

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Nguyễn Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT					23/05/2023		Được bầu làm TV HĐQT	Người nội bộ
1.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Quang Dũng theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
2	Lê Hồng Quân		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc					27/07/2022		Được bổ nhiệm Tổng Giám đốc. Ngày 23/5/2023 được bầu làm TV HĐQT	Người nội bộ
2.1.	Và người có liên quan của Ông Lê Hồng Quân theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
3	Đặng Huy Cường		Nguyên Thành viên HĐQT					12/04/2024	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT	Người nội bộ
3.1.	Và người có liên quan của Ông Đặng Huy Cường theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
4	Nguyễn Thành Nam		Nguyên Thành viên HĐQT					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT	Người nội bộ
4.1.	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
5	Phạm Đăng Cao		Nguyên Thành					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm TV HĐQT	Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
			viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB							kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB	
5.1.	Và người có liên quan của Ông Phạm Đăng Cao theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
6	Nguyễn Thị Mai Anh		Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT độc lập	Người nội bộ
6.1.	Và người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Mai Anh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
7	Nguyễn Ngọc Tới		Thành viên HĐQT					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT	Người nội bộ
7.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Tới theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
8	Nguyễn Quang Vĩnh		Thành viên HĐQT					28/04/2025		Được bầu làm Thành viên HĐQT	Người nội bộ
8.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Quang Vĩnh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
9	Đỗ Tuấn Nam		Trưởng BKS					23/05/2023	28/04/2025	Miễn nhiệm Thành viên BKS	Người nội bộ
9.1.	Và người có liên quan của Ông Đỗ Tuấn Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
10	Vũ Thị Diệp		Trưởng BKS					23/05/2023		Được bầu làm Trưởng BKS ngày 28/04/2025	Người nội bộ
10.1.	Và người có liên quan của Bà Vũ Thị Diệp theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
11	Phan Thị Mai		Thành viên BKS					23/05/2023		Được bầu làm TV BKS	Người nội bộ
11.1.	Và người có liên quan của Bà Phan Thị Mai theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
12	Đoàn Thu Huyền		Thành viên BKS					28/04/2025		Được bầu làm TV BKS	Người nội bộ
12.1	Và người có liên quan của Bà Đoàn Thu Huyền theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
13	Trần Vũ Thanh Quang		Phó Tổng Giám đốc					10/11/2022		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
13.1	Và người có liên quan của Ông Trần Vũ Thanh Quang theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
14	Hồ Liên Nam		Phó Tổng Giám đốc					10/11/2022		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
14.1	Và người có liên quan của Ông Hồ Liên Nam theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
15	Đặng Văn Hòa		Phó Tổng Giám đốc					29/11/2023		Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc	Người nội bộ
15.1	Và người có liên quan của Ông Đặng Văn Hòa theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
16	Nguyễn Kim Toàn		Kế toán trưởng					04/03/2021		Bổ nhiệm Kế toán trưởng	Người nội bộ
16.1	Và người có liên quan của Ông Nguyễn Kim Toàn theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
17	Hoàng Quốc Phương		Người phụ trách Quản trị Công ty					11/07/2019		Người phụ trách Quản trị Công ty	Người nội bộ
17.1	Và người có liên quan của Ông Hoàng Quốc Phương theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
18	Trần Thị Hồng Hạnh		Thư ký Công ty					07/03/2023		Thư ký công ty	Người nội bộ
18.1	Và người có liên quan của Bà Trần Thị Hồng Hạnh theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
19	Lê Thị Thanh Hải		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ					12/8/2024		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ	Người nội bộ
19.1	Và người có liên quan của Bà Lê Thị Thanh Hải theo phụ lục 3 đính kèm Báo cáo này.										
20	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Logistics			4101616138	01/06/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Bình Định	Số 05 Nguyễn Dữ, Phường Hải Cảng, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định	Năm 2022			Công ty con do Cảng Quy Nhơn sở

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	Cảng Quy Nhơn										hữu 100% vốn điều lệ
20.1	Hoàng Đức Hoàn		Không					25/05/2022		Chủ tịch	Người quản lý ty con
20.2	Đặng Quốc Thiện		Không					01/07/2022		Giám đốc, người đại diện theo pháp luật	Người đại diện theo pháp luật của công ty con
20.3	Nguyễn Thị Phụng Linh		Phó trưởng Phòng Tài chính kế toán QNP					25/05/2022		Kiểm soát viên	Người quản lý công ty con
20.4	Phan Thanh Hùng		Không					05/06/2024		Phó Giám đốc	Người quản lý công ty con
20.5	Nguyễn Thị Cẩm Lan		Không					05/06/2024		Kế toán trưởng	Người quản lý công ty con

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)	021C388888		0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội	Năm 2019			VIMC là Công ty mẹ của Cảng Quy Nhơn, sở hữu 75,01% vốn điều lệ Cảng Quy Nhơn
21.1	Nguyễn Cảnh Tinh		Không					09/07/2025		Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT	Người quản lý, người đại diện theo pháp luật công ty mẹ
21.2	Lê Anh Sơn		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc VIMC	Người quản lý, người đại diện theo pháp

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
											luật công ty mẹ
21.3	Nguyễn Đình Chung		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ
21.4	Đỗ Hùng Dương	034c0 01500	Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ
21.5	Đỗ Tiến Đức		Không					09/07/2025		Bầu Thành viên HĐQT VIMC	Người quản lý công ty mẹ
21.6	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại Hải Phòng			01001045 95-003	14/7/1998	Hải Phòng	Số 282 Đà Nẵng, P. Vạn Mỹ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Chi nhánh của VIMC
21.7	Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP tại thành phố			01001045 95-002	04/6/2003	Thành phố Hồ Chí Minh	Số 163 Nguyễn Văn Trỗi, P.11, Q.Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh				Chi nhánh của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	Hồ Chí Minh										
21.8	Công ty Vận tải biển VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			01001045 95-011	21/10/2004	Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội				Chi nhánh của VIMC
21.9	Công ty Nhân lực Hàng hải VIMC - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP			01001045 95-014	11/01/2007	Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội				Chi nhánh của VIMC
21.10	Công ty Kho bãi VIMC Hải Phòng			01001045 95-018	31/12/2009	Hải Phòng	Khu Công nghiệp Đình Vũ, P. Đông Hải 2, Q. Hải An, TP. Hải Phòng				Chi nhánh của VIMC
21.11	Ban Quản lý dự án chuyên			01001045 95-007	01/10/2020	Sở KH&Đ	Số 1 Đào Duy Anh, P. Phương				Chi nhánh

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	ngành Hàng hải - Chi nhánh Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP					T TP. Hà Nội	Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội				của VIMC
21.12	Công ty TNHH MTV Dịch vụ Hàng hải Hậu Giang			6300037629	07/04/2008	Sở KH&Đ T tỉnh Hậu Giang	KCN Sông Hậu, Xã Đông Phú, Huyện Châu Thành, Tỉnh Hậu Giang				Công ty con của VIMC
21.13	Công ty TNHH Vận tải Hàng công nghệ cao			0100113800	26/06/1997	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Phòng 1502, Tòa nhà Ocean Park, 1 Đào Duy Anh, TP. Hà Nội				Công ty con của VIMC
21.14	Công ty cổ phần Đại lý Hàng hải Việt Nam			0300437898	08/07/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	Tầng 5, Tòa nhà Petroland - Số 12 Tân Trào, P. Tân Phú, Q.7, TP. Hồ Chí Minh				Công ty con của VIMC
21.15	Công ty cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh			2900325068	19/06/2020	Sở KH&Đ T tỉnh	Số 10, đường Trường Thi, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
						Nghệ An					
21.16	Công ty cổ phần Cảng Cam Ranh			42002723 50	06/09/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Khánh Hòa	29 Nguyễn Trọng Kỳ, Cam Linh, Cam Ranh, tỉnh Khánh Hòa				Công ty con của VIMC
21.17	Công ty cổ phần Vinalines Nha Trang			42015562 42	24/4/2013	Sở KH&Đ T tỉnh Khánh Hòa	34 Trần Phú, P. Vĩnh Nguyên, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa				Công ty con của VIMC
21.18	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông			01001137 05	17/10/2005	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, TP. Hà Nội				Công ty con của VIMC
21.19	Công ty cổ phần Vận tải biển Vinaship			02001199 65	27/12/2006	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	01 Hoàng Văn Thụ, P. Minh Khai, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng				Công ty con của VIMC
21.20	Công ty cổ phần VIMC Logistics			01023452 75	07/07/2022	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Phòng 405, tầng 4, tòa nhà Ocean Park, số 01 Đào Duy Anh, P. Phương				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
							Mai, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội				
21.21	Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ			1801319907	24/04/2023	Sở KH&Đ T TP. Cần Thơ	2 KV Phú Thắng, P. Tân Phú, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ				Công ty con của VIMC
21.22	Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam			0200106490	28/06/2023	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	215 Lạch Tray, P. Đằng Giang, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty con của VIMC
21.23	Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng			0200236845	02/06/2008	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Số 8A Trần Phú, Phường Máy Tơ, Quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty con của VIMC
21.24	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC			0110710348	10/05/2024	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội				Công ty con của VIMC
21.25	Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng			0400101972	07/05/2021	Sở KH&Đ T TP. Đà Nẵng	26 Bạch Đằng, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng				Công ty con của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.26	Công ty cổ phần Cảng Sài Gòn			03004797 14	14/03/2022	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	03 Nguyễn Tất Thành, P.12, Q.4, TP. Hồ Chí Minh				Công ty con của VIMC
21.27	Công ty cổ phần Đầu tư Cảng Cái Lân			57006880 13	03/11/2022	Sở KH&Đ T tỉnh Quảng Ninh	01 Cái Lân, P. Bãi Cháy, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh				Công ty con của VIMC
21.28	Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam			02001075 11	14/4/1995	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Phòng 409 tầng 4, Tòa nhà Trung tâm thương mại TD, Tòa nhà T, P. Đông Khê, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty con của VIMC
21.29	Công ty cổ phần Vận tải và thuê tàu biển Việt Nam			03004487 09	02/11/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	428 Nguyễn Tất Thành, P.18, Q.4, TP. Hồ Chí Minh				Công ty liên kết của VIMC
21.30	Công ty Liên doanh Vận tải			02001148 93	04/7/2008	Sở KH&Đ T TP.	Chùa Vẽ, đường Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty liên kết của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	quốc tế Nhật - Việt					Hải Phòng					
21.31	Công ty cổ phần Cảng Khuyến Lương			0104967200	27/10/2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Tổ 21, P.Trần Phú, Q.Hoàng Mai, TP. Hà Nội				Công ty liên kết của VIMC
21.32	Công ty cổ phần Hàng hải Đông Đô			0100105253	12/10/2201	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Tầng 19, tháp Văn phòng Quốc tế Hòa Bình, 106 Hoàng Quốc Việt, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Công ty liên kết của VIMC
21.33	Công ty cổ phần Vận tải biển và Hợp tác lao động quốc tế			0300442760	14/05/2021	Sở KH&Đ T TP. Hồ Chí Minh	36-38 Nguyễn Trường Tộ, P.12, Q.4, TP. Hồ Chí Minh				Công ty liên kết của VIMC
21.34	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép			3500779608	31/10/2018	Sở KH&Đ T tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu	Áp Tân Lộc, xã Phước Hòa, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				Công ty liên kết của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.35	Công ty cổ phần tư vấn xây dựng công trình Hàng hải			0200119411	24/06/2022	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Tầng 12 tháp Tây Hancorp Plaza, 72 đường Trần Đăng Ninh, P. Dịch Vọng, Q. Cầu Giấy, TP. Hà Nội				Công ty liên kết của VIMC
21.36	Công ty cổ phần Cảng Năm Căn			2000480455	27/7/2007	Sở KH&ĐT tỉnh Cà Mau	Ấp Hàng Vĩnh, Thị trấn Năm Căn, huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau				Công ty liên kết của VIMC
21.37	Công ty cổ phần Vận tải biển và thương mại Phương Đông			00100105609	10/06/2020	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội				Công ty liên kết của VIMC
21.38	Công ty Liên doanh Dịch vụ container quốc tế Cảng Sài Gòn - SSA			0304763927	03/10/2006	Sở KH&ĐT Bà Rịa-Vũng Tàu	Khu phố Phước Lộc, Phường Phước Hòa, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				Công ty liên kết của VIMC

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKG D CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
21.39	Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA			35007749 06	15/12/2006	Sở KH&Đ T Bà Rịa-Vũng Tàu	Đường liên cảng Cái Mép - Thị Vải, Phường Phú Mỹ, Thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu				Công ty liên kết của VIMC
21.40	Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại (TRANSCO)			02003875 94	14/06/2021	Sở KH&Đ T TP. Hải Phòng	Phòng 427-430, Tòa nhà Thành Đạt 1, Số 3 Lê Thánh Tông, P. Máy Tơ, Q. Ngô Quyền, TP. Hải Phòng				Công ty liên kết của VIMC

PHỤ LỤC 3: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Quang Dũng		Chủ tịch HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 12.122.985 cổ phiếu	30,000%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
1.01	Đào Thị Thu Thành		Không	Vợ	Không có							Đã mất
1.02	Nguyễn Quang Anh		Không	Con trai	CCCD					0	0,000%	
1.03	Nguyễn Thục Anh		Không	Con gái	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
1.04	Nguyễn Quang Y		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
1.05	Nguyễn Thị Duyên		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
1.06	Nguyễn Quang Huy		Không	Anh trai	Không có							Đã mất

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.07	Nguyễn Thị Hồng Hạnh		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
1.08	Hoàng Đình Dũng		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
1.09	Đào Thành Ảnh		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
1.10	Nguyễn Thị Út		Không	Mẹ vợ	Không có							Đã mất
1.11	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	021C388888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội	30.312.262	75,010%	Trưởng Ban Pháp chế và Quản trị rủi ro
2	Lê Hồng Quân		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc		CCCD					Đại diện sở hữu: 8.086.031	20,010%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP



S/tt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.01	Lê Thịnh Vượng		Không	Cha	Không có							Đã mất
2.02	Nguyễn Thị Hòa		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
2.03	Ngô Minh Ngọc		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
2.04	Lê Ánh Dương		Không	Con gái	CCCD					0	0,000%	
2.05	Lê Hải Đông		Không	Con trai	Căn cước					0	0,000%	
2.06	Lê Hữu Bình		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
2.07	Nguyễn Thị Thu		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.08	Lê Hồng Minh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
2.09	Phạm Thị Phương Hoa		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.10	Lê Quang Tiến		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.11	Vũ Thị Bích Mươi		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
2.12	Ngô Văn Minh		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
2.13	Vũ Thị Minh		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
2.14	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	021C38 8888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Kim Liên, Hà Nội	30.312.262	75,010%	
2.15	Công ty cổ phần Tân Cảng Quy Nhơn			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	4100694 020	28/01/ 2008	Phòng ĐKKD, Sở KH&Đ T tỉnh Bình Định	03 Nguyễn Dữ, Phường Quy Nhơn, Gia Lai	0	0,000%	Chủ tịch HĐQT
2.16	Công ty TNHH cảng Quốc tế SP-PSA			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	3500774 906	15/12/ 2006	Sở KH&Đ T Bà Rịa-	Đường liên Cảng Cái Mép - Thị Vải, phường Phú Mỹ, thành phố Hồ Chí Minh	0	0,000%	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Vũng Tàu				
3	Đặng Huy Cường		Nguyên Thành viên HĐQT		CCCD					0	0,000%	
3.01	Đặng Hùng Tuấn		Không	Bố	Không có							Đã mất
3.02	Đặng Thị Thủy		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
3.03	Đặng Tuấn		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
3.04	Lê Thị Họa		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
3.05	Nguyễn Khả Khải		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
3.06	Nguyễn Thị Thái		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
3.07	Nguyễn Thái Bình		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.08	Đặng Huy Vũ		Không	Con ruột	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
3.09	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP (VIMC)	021C38 8888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104 595	07/07/ 2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	30.312.262	75,010%	
4	Nguyễn Thành Nam		Nguyên Thành viên HĐQT		CCCD					3.300	0,008%	
4.01	Nguyễn Thành Sơn		Không	Cha	Không có							Đã mất
4.02	Trương Thị Được		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
4.03	Võ Hữu Quyến		Không	Bố vợ	Không có							Đã mất
4.04	Hà Thị Ngọc Anh		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.05	Võ Thị Đông Phương		Không	Vợ	Căn cước					0	0,000%	
4.06	Nguyễn Võ Anh Thy		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
4.07	Nguyễn Thị Hương		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.08	Nguyễn Thị Hoa		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.09	Nguyễn Thị Thạch		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
4.10	Nguyễn Văn Thiệt		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
4.11	La Văn Khánh		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
4.12	Thái Văn Đạo		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
4.13	Đào Minh Đạo		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.14	Nguyễn Thị Lý		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
4.15	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	021C388888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	30.312.262	75,010%	
5	Phạm Đăng Cao		Nguyên Thành viên HĐQT độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB		CCCD					0	0,000%	
5.01	Phạm Như Lâm		Không	Cha	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.02	Hoàng Thị Nga		Không	Mẹ	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.03	Ngô Minh Kế		Không	Cha vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.04	Ngô Thị Liễu		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
5.05	Phạm Quang Sang		Không	Anh	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.06	Nguyễn Thị Phụng		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
5.07	Phạm Duy Tín		Không	Em	Không có							Đã mất
5.08	Phạm Hồng Nhã		Không	Em	CCCD/CMND					0	0,000%	
5.09	Ngô Thị Như Hoa		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
5.10	Phạm Cẩm Hà		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
5.11	Phạm Hạ Lam		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
6	Nguyễn Ngọc Tới		Thành viên HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 5.051.623 cổ phiếu	12,500%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
												Việt Nam - CTCP
6.01	Nguyễn Trường Hà		Không	Cha ruột	CCCD					0	0,000%	
6.02	Lê Thị Nhuận		Không	Mẹ ruột	Không có							Đã mất
6.03	Nguyễn Phong Phú		Không	Anh ruột	CCCD					0	0,000%	
6.04	Nguyễn Thị Kiều Hạnh		Không	Chị ruột	CCCD					0	0,000%	
6.05	Trần Thị Yến		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
6.06	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC)	021C388888	-	Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, phường Kim Liên, Hà Nội	30.312.262	75,010%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7	Nguyễn Quang Vĩnh		Thành viên HĐQT		CCCD					Đại diện sở hữu: 5.051.623 cổ phiếu	12,500%	Đại diện Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP
7.01	Bùi Thị Hương		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
7.02	Nguyễn Dũng Nam		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
7.03	Nguyễn Linh Nga		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
7.04	Nguyễn Văn Nguyên		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
7.05	Nguyễn Thị Thường		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
7.06	Bùi Đình Bằng		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
7.07	Phạm Thị Ngọc		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.08	Nguyễn Văn Bình		Không	Anh trai	CCCD					0	0,000%	
7.09	Nguyễn Thị Hà		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
7.10	Nguyễn Văn Minh		Không	Anh trai	CCCD					0	0,000%	
7.11	Nguyễn Mai Nhung		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
7.12	Nguyễn Văn Phúc		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
7.13	Nguyễn Thị Ngọc Quỳnh		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
7.14	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC)	021C388888	-	Là Phó trưởng Ban Đầu tư VIMC	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Hà Nội	30.312.262	75,010%	
8	Nguyễn Thị Mai Anh		Thành viên HĐQT		CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			độc lập kiêm Trưởng Tiểu ban KTNB									
8.01	Nguyễn Đình An		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
8.02	Đỗ Thị Ngọc Quỳnh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
8.03	Vũ Thị Át		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
8.04	Nguyễn Tuấn Anh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
8.05	Ngô Xuân Quý		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	
8.06	Ngô Hải Anh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
8.07	Ngô Diệp Anh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.08	Hoàng Trọng Cường		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
8.09	Ngô Thị Thu Hà		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
8.10	Công ty Cổ phần Sideros River			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0110480 888	19/09/2023	Sở KH và ĐT thành phố Hà Nội	Tòa nhà Thai Nam Building, Lô E2, đường Dương Đình Nghệ, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.	0	0,000%	Tổng giám đốc CTCP Sideros River
8.11	Công ty CP Ngoại Thương & Phát Triển Đầu Tư TPHCM (FDC)			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0300590 663	27/12/1993	Sở KH và ĐT thành phố Hồ Chí Minh	28 Phùng Khắc Khoan, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0,000%	Chủ tịch HĐQT FDC
9	Đỗ Tuấn Nam		Nguyên Trưởng BKS		CCCD					0	0,000%	
9.01	Đỗ Khắc Khiêm		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.02	Lê Thị Kim Thanh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
9.03	Trần Phương Thủy		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
9.04	Đỗ Trần Tuấn Đạt		Không	Con đẻ	CCCD					0	0,000%	
9.05	Đỗ Trần Tuấn Khanh		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
9.06	Đỗ Thị Vân Anh		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
9.07	Trần Văn Tôn		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
9.08	Nguyễn Thị Hoà		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
9.09	Công ty TNHH Cảng Quốc tế Cái Mép (CMIT)			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	3500779 608	29/12/ 2006	Sở KH&Đ T Vũng Tàu	Khu phố Tân Lộc, phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	0	0,000%	Người đại diện phản vốn của VIMC tại CMIT

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.10	Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100105609	10/06/2020	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội	0	0,000%	Thành viên HĐQT
9.11	Công ty cổ phần Vận tải Container VIMC			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0110710348	10/5/2024	Sở KH&Đ T TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Phương Mai, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0,000%	Phó Tổng giám đốc CTCP Vận tải Container VIMC
10	Vũ Thị Diệp		Trưởng BKS		CCCD					0	0,000%	
10.01	Vũ Hữu Bình		Không	Bố đẻ	Không có							Đã mất
10.02	Phạm Thị My		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
10.03	Nguyễn Đức Thường		Không	Bố chồng								Đã mất

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.04	Nguyễn Thị Thiêng		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
10.05	Nguyễn Đức Quang		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	
10.06	Nguyễn Đức Vinh		Không	Con ruột	CCCD					0	0,000%	
10.07	Nguyễn Quế Linh		Không	Con ruột	CCCD					0	0,000%	
10.08	Vũ Thị Phương		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	
10.09	Vũ Hữu Đạt		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
10.10	Đặng Thị Kim Tươi		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
10.11	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP	021C38888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Số 1 Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội	30.312.262	75,010%	Là Phó Trưởng Ban Thư ký - Tổng hợp kiêm giữ chức Người

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
												phụ trách quản trị công ty tại doanh nghiệp này
10.12	Công ty cổ phần Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0300448709	31/12/2007	Sở KH&ĐT TP. Hồ Chí Minh	Số 428 Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP. HCM	0	0,000%	Là Trưởng BKS tại doanh nghiệp này
11	Phan Thị Mai		Thành viên BKS		CCCD					0	0,000%	
11.01	Phan Thế Sơn		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
11.02	Phan Thị Lý		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
11.03	Nguyễn Doãn Thoại		Không	Bố chồng	Không có							Đã mất
11.04	Đỗ Thị Mận		Không	Mẹ Chồng	CCCD					0	0,000%	



Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.05	Nguyễn Đức Tuệ		Phó phòng Đầu tư	Chồng	CCCD					0	0,000%	
11.06	Nguyễn Đức Minh		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
11.07	Nguyễn Minh Châu		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
11.08	Phan Thế Công		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
11.09	Nguyễn Thị Khánh		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
11.10	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – CTCP	021C388888		Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	30.312.262	75,010%	Chuyên viên Ban Tổ chức nhân sự
11.11	Công ty CP Vận tải Container VIMC			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0110710348	10/05/2024	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Phương Mai, Q. Đống Đa, Hà Nội	0	0,000%	Thành viên BKS

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12	Đoàn Thu Huyền		Thành viên BKS		CCCD					0	0,000%	
12.01	Đoàn Văn Thân		Không	Bố đẻ	CCCD					0	0,000%	
12.02	Nguyễn Thị Huệ		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
12.03	Phạm Văn Khải		Không	Bố chồng	CCCD					0	0,000%	
12.04	Đoàn Thị Huệ		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
12.05	Đoàn Thị Thuý Hương		Không	Chị gái	CCCD					0	0,000%	
12.06	Đoàn Đức Thắng		Không	Em trai	CCCD					0	0,000%	
12.07	Phạm Quốc Thương		Không	Chồng	CCCD					0	0,000%	
12.08	Phạm Đoàn Gia Linh		Không	Con gái	CCCD					0	0,000%	

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.09	Phạm Đoàn Gia Anh		Không	Con gái	Căn cước					0	0,000%	
12.10	Phạm Đoàn Gia Huy		Không	Con trai						0	0,000%	
12.11	Nguyễn Văn Kiều		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
12.12	Vũ Thị Thuý Bình		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
12.13	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP (VIMC)	021C388888	-	Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0100104595	07/07/2010	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	01 Đào Duy Anh, P. Kim Liên, Hà Nội	30.312.262	75,010%	Là chuyên viên Ban CB&DV HH VIMC
12.14	Công ty TNHH Thiết bị Thái Bình Dương			Tổ chức có liên quan	GCN ĐKDN	0106402679	25/12/2013	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	Số 3B, ngõ 121 phố Quan Hoa, phường Nghĩa Đô, TP. Hà Nội	0	0,000%	Ông Phạm Quốc Thương – Chồng Người nội bộ là Giám đốc

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
												tại doanh nghiệp này
13	Trần Vũ Thanh Quang		Phó Tổng Giám đốc		CCCD					3.500	0,008%	
13.01	Trần Thanh Phương		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
13.02	Vũ Thị Quỳnh Thanh		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
13.03	Phạm Hồng Thu		Không	Cha vợ	Không có							Đã mất
13.04	Phạm Thị Bích Thuận		Không	Mẹ vợ	Không có							Đã mất
13.05	Trần Vũ Thanh Hùng		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
13.06	Nguyễn Thị		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thanh Vân											
13.07	Trần Vũ Thanh Vinh		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
13.08	Nguyễn Thị Tuyết Trinh		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
13.09	Trần Vũ Quang Hưng		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
13.10	Trần Vũ Quang Thịnh		Không	Em	CCCD					0	0,000%	
13.11	Đinh Thị Ngọc Bích		Không	Em dâu	CCCD					0	0,000%	
13.12	Phạm Thị Hồng Hà		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
13.13	Trần Phạm Anh Kiệt		Không	Con	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.14	Trần Phạm Bảo Ngân		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
14	Hồ Liên Nam		Phó Tổng Giám đốc		CCCD					3.200	0,007%	
14.01	Hồ Kỳ		Không	Cha	Không có							Đã mất
14.02	Nguyễn Thị Kim Dung		Không	Mẹ	Không có							Đã mất
14.03	Nguyễn Xuân Đạt		Không	Cha vợ	Không có							Đã mất
14.04	Nguyễn Thị Kim Cúc		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
14.05	Hồ Trang		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
14.06	Hồ Thị Cường		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.07	Nguyễn Hữu Chính		Không	Anh	Không có							Đã mất
14.08	Nguyễn Thị Thu		Không	Chị	Không có							Đã mất
14.09	Nguyễn Thị Trâm		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
14.10	Hồ Huyền Trân		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
14.11	Hồ Hải Kiệt		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
14.12	Hồ Bảo Quý		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
15	Đặng Văn Hòa		Phó Tổng Giám đốc		CCCD					0	0,000%	
15.01	Đặng Dật		Không	Cha	Không có							Đã mất
15.02	Vũ Thị Toán		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.03	Nguyễn Phong Vũ		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
15.04	Nguyễn Thị Nga		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
15.05	Đặng Văn Nghiêng		Không	Anh	CCCD					0	0,000%	
15.06	Nguyễn Thị Kim Lan		Không	Chị dâu	CCCD					0	0,000%	
15.07	Đặng Thị Thanh		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
15.08	Đặng Thị Khánh		Không	Chị	CCCD					0	0,000%	
15.09	Lương Đức Sơn		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
15.10	Nguyễn Thị Phong Vũ		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
15.11	Đặng Vũ Khánh Vy		Không	Con	CCCD					0	0,000%	

SĐT	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
15.12	Đặng Khánh Toàn		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
16	Nguyễn Kim Toàn		Kế toán trưởng		CCCD					8.000	0,020%	
16.01	Nguyễn Thặng		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
16.02	Nguyễn Thị Cảnh		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	
16.03	Hồ Thị Hoa		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
16.04	Nguyễn Kim Thanh Khoa		Không	Con	CCCD					0	0,000%	
16.05	Nguyễn Kim Hoa Lê		Không	Con	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
16.06	Hồ Thị Mai		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
16.07	Võ Mạ		Không	Cha vợ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.08	Nguyễn Thị Kim Cương		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
16.09	Nguyễn Thị Ty		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
16.10	Nguyễn Kim Phước		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
16.11	Nguyễn Kim Chinh		Không	Anh/Chị /Em ruột	CCCD					0	0,000%	
17	Hoàng Quốc Phương		Người phụ trách Quản trị Công ty		CCCD					900	0,002%	
17.01	Hoàng Ngôn Luận		Không	Cha đẻ	CCCD					0	0,000%	
17.02	Trịnh Thị Chinh		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
17.03	Hoàng Thị Thùy		Không	Em gái	CCCD					0	0,000%	

Sst	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
17.04	Vũ Thị Phương Thảo		Không	Vợ	CCCD					0	0,000%	
17.05	Hoàng Uyên Chung		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
17.06	Hoàng Bảo Hân		Không	Con đẻ	Không có					0	0,000%	Còn nhỏ
17.07	Vũ Huy Cường		Không	Bố vợ	CCCD					0	0,000%	
17.08	Trịnh Thị Thơ		Không	Mẹ vợ	CCCD					0	0,000%	
17.09	Lâm Bá Quý		Không	Em rể	CCCD					0	0,000%	
18	Trần Thị Hồng Hạnh		Thư ký Công ty		CCCD					0	0,000%	
18.01	Trần Văn Kỳ		Không	Cha	CCCD					0	0,000%	
18.02	Trần Thị Tuyết		Không	Mẹ	CCCD					0	0,000%	

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
18.03	Trần Thị Ánh Hồng		Không	Chị ruột	CCCD					0	0,000%	
18.04	Đỗ Thanh Hùng		Không	Anh rể	CCCD					0	0,000%	
19	Lê Thị Thanh Hải		Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ		CCCD					0	0,000%	
19.01	Lê Minh Thành		Không	Bố đẻ	CCCD					3.800	0,013%	
19.02	Nguyễn Thị Nga		Không	Mẹ đẻ	CCCD					0	0,000%	
19.03	Đỗ Cầu		Không	Bố chồng	CCCD					0	0,000%	
19.04	Cao Thị Hòa		Không	Mẹ chồng	CCCD					0	0,000%	
19.05	Đỗ Văn Minh		Nhân viên	Chồng	CCCD					0	0,000%	

S/tt	Tên tổ chức/cá nhân	TKGD CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Mối quan hệ đối với công ty/người nội bộ	Loại hình ID	Số Giấy NSH	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
19.06	Lê Thị Thanh Hà		Không	Em ruột	CCCD					0	0,000%	
19.07	Đỗ Lê Minh Ngọc		Không	Con đẻ	Số định danh					0	0,000%	Còn nhỏ
19.08	Đỗ Lê Minh Ngân		Không	Con đẻ	Số định danh					0	0,000%	Còn nhỏ